UBND THỊ XÃ BUÔN HỒ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 165/QĐ-PGDĐT

Buôn Hồ, ngày 14 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Chuẩn y kết quả tốt nghiệp THCS trường THCS Tô Vĩnh Diện năm học 2021 – 2022

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THỊ XÃ

Căn cứ Quyết định số 2347/QĐ-UBND, ngày 30/6/2021 của UBND thị xã Buôn Hồ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Phòng Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế xét công nhận tốt nghiệp THCS ban hành kèm theo Quyết định số 11/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 05/04/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp trường THCS Tô Vĩnh Diện thị xã Buôn Hồ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 89 học sinh lớp 9 trường THCS Tô Vĩnh Diện đã tốt nghiệp THCS năm học 2021 – 2022 (có danh sách kèm theo). Trong đó:

Loại giỏi: 04 học sinh.
Loại Khá: 45 học sinh.
Loại Trung bình: 40 học sinh.

Điều 2. Thẩm quyền cấp bằng tốt nghiệp THCS được quy định trong quy chế xét công nhận tốt nghiệp theo Quyết định số 11/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 05/04/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Bộ phận chuyên môn THCS của Phòng Giáo dục và Đào tạo; Hiệu trưởng trường THCS Tô Vĩnh Diện và các học sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu: VT, THCS.

TRƯỞNG PHÒNG

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Trần Ngọc Cẩm

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THỊ XÃ BUÔN HỒ
HỘI ĐỒNG XÉT CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRƯỜNG THCS TÔ VĨNH DIỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu 3

DANH SÁCH NGƯỜI HỌC ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP THCS
KHÓA NGÀY 10/6/2022

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh			Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
		Ngày	*Tháng*	*Năm*						
1	ĐẶNG NỮ THIÊN ÁI	27	1	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Kinh	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
2	Y ĂNG GU NIÊ	11	4	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
3	H BAN NIÊ	24	3	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Giỏi	
4	Y BÁO NIÊ	20	11	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
5	H BIM NIÊ	26	5	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
6	H BLAN MLÔ	23	5	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
7	H BÔ RA NIÊ	10	5	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Giỏi	
8	H BUIT MLÔ	7	8	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
9	H ĵUK NIÊ KDĂM	14	2	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
10	H DIM MLÔ	13	11	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
11	H DINH NIÊ	15	7	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
12	Y DÔN MLÔ	5	9	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
13	H DUK MLÔ	12	7	2006	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
14	H DU NA NIÊ	6	12	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
15	H DUYỆT NIÊ	4	2	2006	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh			Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
16	DƯƠNG NIÊ ĐÌNH HẢI	22	2	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diên	Trung bình	
17	H ĐINH NIÊ	20	11	2005	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
18	H ĐOĂ MLÔ	6	9	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
19	H ĐUN MLÔ	14	7	2005	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
20	H EN NI NIÊ	20	10	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
21	H Ê MLÔ	1	5	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
22	Y GA LA TI NIÊ	12	3	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
23	H GIANG NIÊ	4	12	2006	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
24	Y GÔN NIÊ KDĂM	29	11	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
25	H HANH NIÊ	25	5	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
26	Y HẬU BKRÔNG	30	4	2006	Krông Buk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
27	Y HẬU MLÔ	6	6	2006	Krông Buk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
28	Y DUÊN KSƠR	20	10	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nam	Gia-rai	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
29	H LĂP KRIÊNG	26	10	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
30	H LĂP MLÔ	19	8	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
31	H LÊ MLÔ	10	9	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
32	H LI DI MLÔ	21	10	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
33	H LIENG NIÊ KDĂM	21	12	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Giỏi	
34	H LƠM MLÔ	20	11	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
35	H LƠM NIÊ	15	5	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
36	H LỚP NIÊ	12	11	2006	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh			Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
37	H LUIH MLÔ	22	2	2006	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
38	H MI LINH BYĂ	13	2	2006	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
39	H MON MLÔ	1	6	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
40	Y MÔL MLÔ	6	10	2006	Krông Buk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
41	H MUI NIÊ	24	12	2006	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
42	H MUIH NIÊ	25	12	2006	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
43	H MƯNG MLÔ	1	4	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
44	H NA RI KSOR	3	5	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
45	Y NA THAN MLÔ	2	1	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
46	H NGA MLÔ	11	3	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
47	H NGÂN MLÔ	22	7	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
48	H NGÊL MLÔ	16	2	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
49	Y NGHIÊN MLÔ	12	4	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
50	H NGUÊN KRIÊNG	14	11	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
51	H NGUIN NIÊ	1	11	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
52	H NHA KNUL	18	11	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
53	H NHA KRIÊNG	19	12	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
54	H SA KRI NIÊ	15	11	2006	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
55	H ~IN MLÔ	25	1	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
56	H NĨ MLÔ	2	2	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
57	H NOM KRIÊNG	18	5	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	

TT	Họ và tên người học	Ngày sinh			Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
58	Y NU DA MLÔ	29	8	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
59	H NUEN MLÔ	28	10	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
60	H NƯƠNG MLÔ	26	1	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
61	Y PHIÊN NIÊ	9	10	2006	Krông Buk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
62	Y PHÔN MLÔ	29	7	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
63	Y PHÚ NIÊ	31	8	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
64	Y PUA~ MLÔ	14	6	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
65	H QUYÊN MLÔ	18	12	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
66	H QUYNH MLÔ	2	2	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
67	Y RA IN NIÊ	21	1	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
68	Y RÔ NI MLÔ	11	8	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
69	H SOAT NIÊ KDĂM	30	11	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Giỏi	
70	Y SOI MLÔ	7	2	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
71	Y SƠ }UN MLÔ	24	7	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
72	PHAN QUANG SƠN	10	6	2007	Quảng Điền - TT Huế	Nam	Kinh	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
73	Y THAK NIÊ	17	11	2006	Krông Buk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
74	H THUY TÌNH NIÊ	22	10	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
75	H TRÂM BYĂ	3	5	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
76	Y TRÂN KSƠR	18	3	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
77	TRẦN THỊ HOÀI NHỚ MLÔ	10	1	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
78	H TRIM MLÔ	20	3	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	

TT	Họ và tên người học	Ngày sinh			Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
79	HỨA THỊ MỸ LINH	17	3	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
80	Y VĂN NIÊ	19	9	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
81	H XUÂN NIÊ	29	11	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
82	H YA NIM NIÊ	20	12	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
83	Y YÊ RÔ NIÊ	29	4	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
84	H YOĂN NIÊ	25	12	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	
85	H YƠN NIÊ	8	11	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
86	H YU RA NIÊ	14	2	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
87	Y YUT NIÊ	4	8	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
88	H ZET MLÔ	3	1	2007	Krông Buk , Đăk Lăk	Nữ	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Khá	
89	Y UIL NIÊ	16	01	2006	Krông Buk, Đăk Lăk	Nam	Ê Đê	THCS Tô Vĩnh Diện	Trung bình	

Buôn Hồ, ngày 14 tháng 6 năm 2022

TRƯỞNG PHÒNG

NGƯỜI LẬP DANH SÁCH

Trần Đình Dũng

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Trần Ngọc Cẩm